

Số: **140** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **23** tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và
Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và
Kế hoạch số 371-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về Ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 138/NQ-CP*); Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/05/2025 của Chính phủ về Ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 139/NQ-CP*); Kế hoạch số 371-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 371-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Quán triệt sâu rộng và triển khai hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu: Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát

Xác định phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả và là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế so sánh của địa phương để sản xuất, kinh doanh hiệu quả, sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường, giải quyết việc làm cho người lao động, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Đến năm 2030

- Phân đầu đến hết năm 2030 có khoảng **16.000 – 17.000** doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, **12** doanh nghiệp hoạt động/người dân¹. Có ít nhất **01** doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55-56% GRDP, khoảng 35-40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5%/năm.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi thuộc nhóm 15 tỉnh, thành đứng đầu trong cả nước.

2.2 Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân tại tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phân đầu đến năm 2045 tỉnh Quảng Ngãi có ít nhất 25.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GRDP.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm triển khai để đạt được các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các sở, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

a) Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch hành động của Chính phủ với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, kiến tạo phát triển.

¹ Hiện nay cả nước có khoảng 940.000 doanh nghiệp, bình quân gần 10 doanh nghiệp/1.000 dân; mục tiêu đặt ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW đến 2030 cả nước có trên 2 triệu doanh nghiệp, bình quân 20 doanh nghiệp/1.000 dân và đến năm 2045 có 3 triệu doanh nghiệp. Tỉnh Quảng Ngãi, đến năm 2025 có khoảng 6.800 doanh nghiệp (không tính đơn vị trực thuộc), bình quân 05 doanh nghiệp/1.000 dân. Mục tiêu phân đầu đến năm 2030 có khoảng từ 16.000-17.000 doanh nghiệp, bình quân 12 doanh nghiệp/1.000 dân, mỗi năm tăng khoảng 2.000 doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp thành lập mới và hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp); đến năm 2045 có khoảng 25.000 doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện nội dung a, b: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên báo in, báo điện tử và các mạng xã hội để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Báo Quảng Ngãi.

Cơ quan phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

(1) Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

a) Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm”, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, hành vi bảo hộ cục bộ ngành, địa phương trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; thống nhất trong thực thi chính sách giữa trung ương và địa phương, giữa các Bộ ngành và các địa phương với nhau.

b) Rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo (*Chậm nhất ngày 31/12/2025*).

c) Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025-2026.

d) Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hằng năm và 05 năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

đ) Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

e) Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

g) Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ căn bản các điều kiện kinh doanh dưới hình thức giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế (*Hoàn thành trong giai đoạn 2025-2027*).

h) Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- *Cơ quan thực hiện từ nội dung a đến nội dung h*: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên và Giai đoạn 2025-2027.

i) Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh (*Giai đoạn 2025-2027*).

k) Chủ động gỡ gỡ, trao đổi thường xuyên với doanh nghiệp để chia sẻ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và khi xây dựng, ban hành chính sách đối với ngành, lĩnh vực quản lý có liên quan; định kỳ hàng quý, gặp gỡ với doanh nghiệp; phát huy vai trò của Công Pháp luật quốc gia vừa được khai trương; đặc biệt phải giải quyết xong các yêu cầu, đề xuất, khó khăn của doanh nghiệp trong vòng 2 tuần (theo ngày làm việc), đồng thời thông báo cho doanh nghiệp về tiến độ giải quyết; lắng nghe, tiếp thu, giải trình đầy đủ các

vướng mắc, đề xuất, sáng kiến của doanh nghiệp đối với những vấn đề cần có quản lý nhà nước và xây dựng pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu nội dung i, k:* Văn phòng UBND tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và giai đoạn 2025-2027.

l) Bố trí nguồn lực, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn hóa quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

m) Đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế.

n) Phối hợp, tham gia với Bộ Công Thương rà soát, sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26/9/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh đảm bảo xử lý nghiêm các hành vi độc quyền, đặc quyền (*Hoàn thành trong năm 2026*).

o) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó: (i) Ưu tiên phát triển đa dạng các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử hài hòa và tích hợp cùng các kênh phân phối truyền thống; (ii) hỗ trợ phát triển các tập đoàn bán lẻ tư nhân lớn; (iii) phát huy vai trò của khoa học công nghệ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo trong tối ưu hóa và phát triển bền vững chuỗi cung ứng nội địa; (iv) khuyến khích kết hợp hiệu quả giữa thương mại, văn hóa và du lịch để mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước (*Giai đoạn năm 2026-2027*).

p) Tổng kết, đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử, Chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử, Chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026-2030 (*Giai đoạn năm 2025-2026*).

q) Theo dõi, đôn đốc, thúc đẩy thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) Việt Nam đã ký kết; tăng cường phổ biến thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nắm bắt và khai thác hiệu quả các FTA. Phối hợp với Bộ Công Thương kịp thời thông tin, cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh về biện pháp

phòng vệ thương mại của các nước đối tác; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển mạnh sang xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu, thúc đẩy xuất khẩu bền vững.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu từ nội dung m đến nội dung q: Sở Công Thương.*

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và giai đoạn năm 2026-2027.

(2) *Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân*

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Công bố, công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ trí tuệ nhân tạo cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật. Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Thanh tra tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2025-2026.

d) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

đ) Phối hợp, tham gia với Bộ Công Thương rà soát, hoàn thiện Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng: (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng (*Giai đoạn 2026-2027*).

- *Cơ quan chủ trì tham mưu nội dung d, đ:* Sở Công Thương.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và giai đoạn 2026-2027.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

(1) *Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân*

a) Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

b) Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp

c) Tổ chức xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm đến năm 2025 kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu nội dung a, b, c:* Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và theo thời hạn yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, Bộ, ngành liên quan.

d) Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để

cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn năm 2025-2026.

đ) Rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung Nghị định 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025.

e) Phối hợp, tham gia với Bộ Công Thương rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Công Thương.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn năm 2025-2026.

(2) *Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

a) Ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương (Giai đoạn năm 2025-2026).

b) Ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

c) Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu nội dung a, b, c:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và giai đoạn năm 2025-2026.

d) Thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm gồm nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa để hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các dự án ươm tạo công nghệ, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2028.

(3) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

a) Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ động bố trí kinh phí để hỗ trợ một phần chi phí đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.

c) Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu nội dung b, c:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

a) Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế tại địa phương, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

b) Xây dựng, trình ban hành Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh (*Hoàn thành trong năm 2025*).

c) Hỗ trợ hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Triển khai Hệ thống thông tin hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số và đánh giá DBI.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu*: Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên và trong năm 2025.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

a) Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu*: Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

b) Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu*: Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư, thương mại, du lịch tỉnh), Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

Phối hợp, tham gia với Bộ Công Thương xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) trên cơ sở rà soát, lồng ghép các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp hiện hành hoặc dự kiến ban hành của ngành, tập trung các giải pháp hỗ trợ về thị trường, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Công Thương.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025.

7. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

a) Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

b) Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

c) Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- *Cơ quan thực hiện nội dung a, b, c:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

đ) Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Khẩn trương củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

g) Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức.

h) Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu nội dung e, g, h:* Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán chung hằng năm của cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

2. Ngoài ra, được huy động từ nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan, tổ chức được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Kế hoạch. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; UBND cấp cơ sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tế, đúng các quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ pháp triển kinh tế tư nhân; trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính trước **ngày 20/11 hằng năm** để tổng đề tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/05/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 198/NQ-CP ngày 17/05/2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/05/2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/05/2025 của Chính phủ, Kế hoạch của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh; UBND cấp cơ sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, kịp thời báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND cấp cơ sở;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên